TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 227/2026/DS-PT Ngày: 17 - 03 - 2026 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh.

Các Thẩm phán: Bà Đinh Cẩm Đào;

Ông Bùi Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Ngô Thuỷ Anh - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 683/2025/TLPT-DS ngày 11 tháng 12 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 303/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 82/2026/QĐ-PT ngày 15 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm H, sinh năm: 1972.

Căn cước công dân số: 096172009336; cấp ngày: 14/08/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cư trú tại: Ấp C, xã Q, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Du Thị B, sinh năm 1980; Cư trú tại: Số G, đường Đ, khóm D, phường A, tỉnh Cà Mau (Theo văn bản uỷ quyền ngày 12/10/2024) (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Trần Việt H1, sinh năm: 1966 (có mặt).

Căn cước công dân số: 096066009679; cấp ngày: 14/07/2022 ; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cư trú tại: Khóm A, xã C, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trần Việt H1: Ông Tôn Quách T, là Luật sư của Công ty L - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh C (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Việt H1 là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Du Thị B trình bày:

Vào khoảng cuối năm 2005 đầu năm 2006 ông Trần Việt H1 và bà Lâm H2 có mượn của bà H 50 chỉ vàng 24k để mua vật liệu xây dựng nhà, do bà H3 là chị ruột của bà H nên khi mượn vàng không có làm giấy tờ. Khi ông H1, bà H3 ly hôn, bà H chưa có nhu cầu sử dụng số vàng nêu trên nên chưa yêu cầu trả vàng. Đến năm 2023 bà H3 khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn với ông H1, bà H có làm đơn yêu cầu ông H1, bà H3 trả 50 chỉ vàng 24k. Bà H3 và ông H1 thống nhất có nợ bà H 50 chỉ vàng 24k và đồng ý mỗi người trả cho bà H 25 chỉ vàng 24k, nhưng do bà H bận việc riêng không tham gia phiên toà xét xử lần thứ hai nên Toà án đã đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của bà H. Sau đó phần của bà H3 đã trả cho bà H 25 chỉ vàng 24k xong. Ông H1 chưa trả cho bà H 25 chỉ vàng 24k. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau buộc bị đơn ông Trần Việt H1 trả cho nguyên đơn 25 chỉ vàng 24k.

- Tại phiên tòa bị đơn ông Trần Việt H1 trình bày:

Ông H1 không có mượn vàng của bà Lâm H nên ông không đồng ý trả cho bà H 25 chỉ vàng 24k.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 303/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, đã quyết định:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lâm H. Buộc bị đơn ông Trần Việt H1 trả cho nguyên đơn bà Lâm H 25 (hai mươi lăm) chỉ vàng 24k.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 10 tháng 10 năm 2025 ông Trần Việt H1 là bị đơn kháng cáo với lý do: Ông H1 và bà H chưa từng có ký kết hay thỏa thuận vay tài sản gì với nhau, ông H1 không nhận bất kỳ khoản vàng nào từ bà H; bà H cũng không có giấy tờ gì thể hiện việc ông H1 nợ bà H và trong suốt quá trình tòa án giải quyết bà H và người đại diện của bà H không đi dự tòa. Ông H1 yêu cầu sửa toàn bộ bản án sơ thẩm số 303/2025/DS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Trần Việt H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Luật sư Tôn Quách T bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trần Việt H1 trình bày: Cấp sơ thẩm không đưa bà Lâm H3 tham gia tố tụng để làm rõ về nợ bà H; không đối chiếu chứng cứ về việc bà H kiện đòi nợ; không thể lấy nội dung các bản án đã đình chỉ yêu câu của bà H để cho là ông H1 có nợ bà H; tại vụ án ly hôn giữa ông H1 và bà H3 thì cả 2 đều xác định không có nợ chung.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông H1, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tiến hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; Các đương sự chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ theo pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Việt H1 giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 303/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn kháng cáo của ông Trần Việt H1 là bị đơn nộp trong thời hạn quy định của pháp luật. Về tố tụng, quan hệ tranh chấp, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Du Thị B có đơn yêu cầu xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trần Việt H1, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Năm 2023 bà Lâm H3 là vợ cũ của ông Trần Việt H1 khởi kiện ông Trần Việt H1 để yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn. Khi đó, bà Lâm H là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trọng vụ án, bà H có làm đơn yêu cầu ông H1, bà H3 trả 50 chỉ vàng 24k.

[3.2] Tại phiên tòa sơ thẩm vào ngày 19/9/2023, ông Trần Việt H1 xin vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm vào ngày 19/9/2023, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Trần Việt H1 - là ông Kim Chan Đa R trình bày: "Ông Trần Việt H1 và bà Lâm H3 đã ly hôn và có quyết định của Tòa án. Tài sản chung khi phân chia thì phát sinh tranh chấp cụ thể như sau: … Về nợ chung: Quá trình chung sống giữa ông và bà H3 có nợ của bà Lâm H 05 lượng vàng 24K. Nay ông H1 thống nhất chia đôi số nợ của bà H mỗi người trả cho bà H 2,5 lượng vàng 24K." (bút lục 129).

[3.3] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 14/3/2024, ông Trần Việt H1 có mặt.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 14/3/2024, Luật sư Kim Chan Đa R trình bày tranh luận: "Đối với khoản nợ bà Lâm H 05 lượng vàng 24K, bà Lâm H3 và ông H1 đều thừa nhận có nợ 05 lượng vàng 24K của bà H. Trong hồ sơ vụ án có đơn khởi kiện của bà H nhưng tuy nhiên Tòa án đã triệu tập đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng bà H vắng mặt không có lý do, xem như bà H từ bỏ yêu cầu của mình. Vậy nên tôi đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự để đình chỉ yêu cầu của bà Lâm H về việc yêu cầu ông Trần Việt H1 và bà Lâm H3 trả 50 chỉ vàng 24K." (bút lục 134).

[3.4] Tuy khi ông H1 xin ly hôn với bà Lâm H3 thì ông H1 và bà H3 đều xác định không có nợ chung nhưng khi bà Lâm H3 khởi kiện yêu cầu chia tài sản sau khi ly hôn, thì tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm cả ông H1 và bà H3 đều thừa nhận có nợ bà Lâm H 05 lượng vàng 24K như nêu trên.

[4] Từ những chứng cứ, tình tiết nêu trên, cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm H, buộc ông Trần Việt H1 trả cho bà Lâm H 25 chỉ và 24K, là có căn cứ. Do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Việt H1, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Việt H1 được miễn do là người khuyết tật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Việt H1.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 303/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lâm H. Buộc bị đơn ông Trần Việt H1 trả cho nguyên đơn bà Lâm H 25 (hai mươi lăm) chỉ vàng 24k.

2. Án phí dân sự:

Nguyên đơn không phải chịu án phí, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí 5.250.000 đồng, theo biên lai thu số 0003572 ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Cà Mau) được nhận lại.

Bị đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Cao Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Cẩm Đào **Bùi Anh Tuấn** **Đỗ Cao Khánh**

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Cao Khánh